TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 692/2020/HS-PT
Ngày: 17 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 493/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Quang A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 310/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Quang A; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978 tại Thành phố Hà Nội; Thường trú: 111 C, Phường x17, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Cao T và bà Nguyễn Thị D; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Phạm Thị H và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/11/2012, Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số: 623/2010/HSST. Bị tạm giữ, tạm giam ngày: 29/10/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Đỗ Hải B – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút, ngày 29/10/2019, tại hầm để xe khách sạn N, số 28 A1, Phường X13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy - Công an quận T phát hiện Bùi Quang A đang điều khiển xe gắn máy biển số 59E1-614.61 có hành vi cất giấu ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trong túi xách màu xanh có ghi chữ Super Sport của Quang A đang cầm bên trong có:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,5309 gam, loại Methamphetamine (MA).

+ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định có khối lượng 24,5716 gam, không tìm thấy ma túy.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định có khối lượng 12,9312 gam, không tìm thấy ma túy.

Thu giữ trong cốp xe gắn máy biển số 59E1-614.61 có 01 bóp da màu trắng chứa 01 túi vải màu đen bên trong có:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 101,3379 gam, loại MA.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,0380 gam, loại MA.

Sau đó, Cơ quan Công an đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Quang A tại phòng 504 khách sạn ND, số 28 Ấp Bắc, Phường 13, quận T nhưng không thu giữ gì có liên quan đến ma túy.

Tất cả số ma túy thu giữ của Quang A đã được giám định theo Kết luận giám định số: 2023/KLGĐ-H ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả điều tra, hồ sơ thể hiện:

Bùi Quang A khai nhận: Do cần có ma túy để sử dụng nên ngày 27/10/2019, Quang A đi đến khu vực cây xăng (không rõ địa chỉ) trên đường T1, quận T tìm gặp người phụ nữ tên M1 (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy, loại MA giá 2.500.000 đồng mang về nhà lấy ra một ít để sử dụng. Ngày 28/10/2019, Quang A đến một tiệm thuốc tây (không rõ biển hiệu và địa chỉ) tại khu vực đường H, Phường X12, quận T mua 01 gói bột bó xương khớp giá 35.000 đồng để sử dụng cho cá nhân, sau đó mang về nơi ở phân chia gói bột này thành 05 gói nhỏ có khối lượng khác nhau. Đến ngày 29/10/2019, Quang A lấy 01 gói ma túy đã mua của M1 trước đó cùng với 03 gói bột bó xương khớp để vào 01 túi xách ghi chữ Super spert cầm trên tay, 02 gói bột còn lại để trong túi vải màu đen để vào bóp da màu trắng bỏ vào cốp xe biển số 59E1-614.61 điều khiển đi đến khách sạn N thuê phòng để sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Quang A chỉ thừa nhận 01 gói ma túy loại MA có khối lượng 4,5309 gam thu giữ trong túi xách là ma túy của Quang A mua để sử dụng, 05 gói nylon còn lại gồm: 02 gói chứa 116,3759 gam ma túy, loại MA và 03 gói nylon chứa 37,5028 gam chất bột không tìm thấy ma túy là bột bó xương khớp của Quang A mua về để điều trị bệnh xương khớp cho bản thân nhưng Quang A không cung cấp được các tài liệu, hồ sơ chứng minh bệnh án của mình. Đồng thời ma túy bị thu giữ trong cốp

xe do Quang A tự tay bỏ vào và quản lý nên có đủ cơ sở để buộc Quang A phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy đã bị thu giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 310/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang A 15 (mười lăm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày: 29/10/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/8/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh và hình phạt là có căn cứ đúng người đúng tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quang A trình bày: Bị cáo không phủ nhận tang vật trong xe là của bị cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đã có tiền án về tội mua ma túy, trong số tang vật có 03 gói là thuốc chữa xương khớp đã được trừ ra. Bị cáo bị bắt quả tang là 10 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, nhưng ký niêm phong là 04 giờ 00 chiều ngày 29/10/2019, khi ký niêm phong bị cáo trình bày không được nhìn thấy tang vật, nên bị cáo nghi ngờ trong quá trình niêm phong không khách quan vô tư. Nếu có sai sót trong quá trình niêm phong thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của bị cáo về quá trình niêm phong để xem xét định khung của bị cáo theo khoản 4 hay khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo đồng ý với lời trình bày của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Quang A làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 29/10/2019, tại hầm để xe khách sạn ND, số 28 A, Phường X13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận T phát hiện Bùi Quang A đang điều khiển xe gắn máy biển số 59E1-614.61 có hành vi cất giấu ma túy để sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy bị thu giữ tại thời điểm bắt quả tang bị cáo Bùi Quang A có khối lượng 120,9068 gam, loại Methamphetamine (MA) (Theo Kết luận giám định số 2023/KLGĐ-H ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Bùi Quang A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Tác hại của ma túy gây ra đối với xã hội rất lớn, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng vì động cơ vụ lợi, vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính, thể hiện xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm để đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại quá trình niêm phong, khối lượng ma túy mà bị cáo phạm tội để áp dụng khung hình phạt phù hợp. Hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ già, 02 con nhỏ, bản thân bị cáo từng bị mổ dạ dày cách đây 2 năm. Xét thấy, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện quá trình bắt quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật đã được thực hiện đúng quy định pháp luật. Theo Kết luận giám định số 2023/KLGĐ-H ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh thì số lượng ma túy bị cáo phạm tội là 120,9068 gam. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phải áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với cấp sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Quang A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 310/2020/HSST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Quang A 15 (mười lăm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày: 29/10/2019, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Quang A phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM,;
- TTG công an TP.HCM;
(Tống đạt cho bị cáo)
- Lưu (10) 19b (Án39).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Mười